

Số: **01/2021/QĐST-LĐ**

C, ngày 27 tháng 5 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 19/5/2021 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 12/2021/TLST-LĐ ngày 27/4/2021 về tranh chấp lao động “Đòi tiền lương và tiền ký quỹ”.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ông **Lê Văn Q**; sinh năm: 1972. Địa chỉ: ấp T, xã H, huyện L, tỉnh Sóc Trăng.

Bị đơn: **Công ty Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên M**. Địa chỉ: D1-16 Khu dân cư 586, khu vực T, phường P, quận C, thành phố Cần Thơ. Đại diện pháp luật: ông Trần Minh Tạo- Giám đốc Công ty.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Ngày **20/8/2021**, Công ty Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên M phải trả cho ông Lê Văn Q tiền lương và tiền ký quỹ còn thiếu, tổng cộng là **17.086.000đ** (Mười bảy triệu không trăm tám mươi sáu ngàn đồng).

Kể từ khi ông Lê Văn Q có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bị đơn còn phải chịu khoản tiền lãi tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

2.2 Về án phí dân sự sơ thẩm về tranh chấp lao động:

Công ty Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên M đồng ý chịu án phí số tiền **316.300đ** (Ba trăm mười sáu ngàn ba trăm đồng).

Nguyên đơn là người lao động kiện đòi tiền lương nên thuộc trường hợp được miễn nộp tạm ứng án phí, án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền tự thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND Tp. Cần Thơ (để báo cáo);
- VKSND Q. C (để kiểm tra);
- Chi cục T.H.A DS Q. C;
- Các đương sự (để thi hành);
- Lưu HS – QĐ.

Thẩm phán

Nguyễn Thị Thùy Trang